

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Tấn; ông Phạm Ngọc Nguyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đoàn Quốc Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tùng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Minh Q, tên gọi khác: Quang N; sinh ngày 28/12/1995 tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Số C, khóm Đ, phường M, thành phố L, An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh Đ và bà Trang Thị Ngọc D; chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 04 tháng 02 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 16 tháng 6 năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 08 tháng 11 năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 18 tháng 7 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 28 tháng 7 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 19 tháng 9 năm 2023 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2024 cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực L - Trại tạm giam Công an tỉnh A (có mặt).

- **Bị hại:**

+ Nguyễn Phúc X, sinh năm 1983; cư trú: Tổ 14, ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; cư trú: Tổ C, ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981; cư trú: Tổ A, ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Nguyễn Văn G, sinh năm 1983; cư trú: Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Trần Thiện P, sinh năm 1995; cư trú: Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22 tháng 9 năm 2024, Q đi xe mô tô khách đến khu vực bên đò Thanh Bình tìm tài sản để lấy trộm, thấy nhà anh Nguyễn Văn C, ấp B, xã B, huyện P không khóa cửa, trong nhà có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, màu đen bạc, biển số 67M3-3476 gắn sẵn chìa khóa. Q vào nhà lấy trộm xe mô tô 67M3-3476 điều khiển đến khu vực cầu C, phường B, thành phố L, thấy xe mô tô biển số 67N3-0738, có gắn thùng dựng lề đường, Q gỡ biển số xe 67N3-0738 để khi lấy trộm xe mô tô khác gắn biển số này vào. Do xe mô tô 67M3-3476 giá trị không cao, Q không bán mà để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2024, Q điều khiển xe mô tô 67M3-3476 có mang theo biển số xe 67N3-0738 để đến khu vực tổ A, ấp M, xã M, thành phố L, thấy xe mô tô nhãn hiệu honda Future Fi, màu đỏ - bạc, biển số 67B1-269.03 của anh Nguyễn Phúc X dựng lề đường có sẵn chìa khóa, không người trông giữ. Q dựng xe mô tô 67M3-3476 cách vị trí xe mô tô 67B1-269.03 khoảng 300 mét, đi bộ đến lấy trộm xe mô tô 67B1-269.03 điều khiển vào đường nhỏ (không rõ vị trí) thuộc huyện C, Q gỡ bỏ biển số 67B1-269.03 và gắn biển số 67N3-0738 vào xe rồi điều khiển đến khu vực xã B, huyện C thì bị lực lượng Công an xã B phát hiện bàn giao Q cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Future Fi, số máy JC54E0074062, số khung RHJC5317CY034343, không lắp biển số, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu MIKADO, màu đen bạc, số máy VTTJL1P52FMHN017569, số khung RRKWCHOUM7XP17569 biển số 67M3-3476, đã qua sử dụng; 02 (hai) cây dao; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B1-269.03; 01 (một) biển số xe 67N3-0738; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số Imei1 862790-067754716, Imei2 862790-067754708, có lắp 02 sim số (chưa xác định số), đã qua sử dụng; 01 (một) cây đoản; 01 (một) chìa khóa bằng sắt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1802/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn thành phố L xác định: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Future Fi, số máy JC54E0074062, số khung RHJC5317CY034343, biển số 67B1-269.03, đã qua sử dụng, có giá trị 12.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện P xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, màu đen bạc, số máy VTTJL1P52FMHN017569, số khung RRKWCHOUM7XP17569 biển số 67M3-3476, đã qua sử dụng, có giá trị 800.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn thành phố L xác định: 01 biển số xe mô tô hai bánh 67N3-0738, có giá trị 50.000 đồng

Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKSLX ngày 21 tháng 3 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố Huỳnh Minh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Huỳnh Minh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại Nguyễn Phúc X vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng nêu trên, bị hại đã nhận lại tài sản đã mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì.

Bị hại Nguyễn Văn C có mặt tại phiên toà, trình bày nội dung phù hợp như nội dung vụ án nêu trên, bị hại yêu cầu nhận lại tài sản đã mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn G, Trần Thiện P vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng và nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều thực hiện đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Phúc X, tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh Q đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2024, tại nhà của bị hại ông Nguyễn Văn C, ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang, bị cáo Huỳnh Minh Q đã có hành vi lén lút vào nhà của bị hại lấy trộm 01 (một) xe mô tô, biển số 67M3-3476, nhãn hiệu Mikado, màu sơn đen bạc, trị giá 800.000 đồng. Cùng ngày 22/9/2024, tại khu vực cầu C, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) biển số xe 67N3-0738, trị giá 50.000 đồng.

Khoảng 12 giờ ngày 24/9/2024, tại khu vực tổ A, ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang, bị cáo Q đang lưu thông trên đường thì thấy xe mô tô của bị hại ông Nguyễn Phúc X đậu trên đường, bị cáo Q đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô, biển số 67B1-269.03, nhãn hiệu Honda Future Fi, màu sơn đỏ bạc, trị giá 12.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, dù đã nhiều lần bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra phải lao động tích cực, rèn luyện tu dưỡng để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích, do đó đối với lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điều đó chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật nên việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung, về khung hình phạt và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không còn giá trị sử dụng: 02 (hai) cây dao, 01 (một) biển số xe 67N3-0738; 01 (một) cây đoản; 01 (một) chìa khóa bằng sắt.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số Imei1 862790-067754716, Imei2 862790-067754708, có lắp 02 sim số (chưa xác định số), đã qua sử dụng là của bị cáo có yêu cầu nhận lại, không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn C 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu MIKADO, màu đen bạc, số máy VTTJL1P52FMHN017569, số khung RRKWCHOUM7XP17569 biển số 67M3-3476, đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Future Fi, số máy JC54E0074062, số khung RHJC5317CY034343, không lắp biển số, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B1-269.03 quá

trình điều tra đã trả lại cho bị hại ông Nguyễn Phúc X nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết tiếp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với, hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Q lấy trộm 01 (một) xe mô tô vào thời gian khoảng tháng 9 năm 2024 trên địa bàn huyện T, tỉnh An Giang hiện đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố, điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản” trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[9] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 25/9/2024.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng: 02 (hai) cây dao, 01 (một) biển số xe 67N3-0738; 01 (một) cây đoản; 01 (một) chìa khóa bằng sắt.

Trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn C 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu MIKADO, màu đen bạc, số máy VTTJL1P52FMHN017569, số khung RRKWCHOUM7XP17569 biển số 67M3-3476, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số Imei1 862790-067754716, Imei2 862790-067754708, có lắp 02 sim số (chưa xác định số), đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh An Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Huỳnh Minh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại Nguyễn Văn C có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Phúc X, đương sự vắng mặt

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Công an thành phố Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an Tp. Long Xuyên;
- Nhà tạm giữ - Công an Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Kiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Nam

Huỳnh Thị Thuý Hoa

Nguyễn Thị Tuyết Kiên

